

BÀI 15
VĂN MINH VĂN LANG - ÂU LẠC
THỜI GIAN: 2T

A/ LÝ THUYẾT

I. Cơ sở hình thành

1. Điều kiện tự nhiên

*** Đặc điểm**

- + Hình thành chủ yếu trên phạm vi lưu vực sông Hồng, sông Mã, sông Cả (Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ Việt Nam ngày nay).
- + Phía bắc giáp với Trung Quốc ngày nay; phía đông giáp biển
- + Khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm..
- + Tài nguyên khoáng sản: phong phú như sắt, đồng, chì, thiếc,...

*** Tác động**

- Hình thành các đồng bằng màu mỡ -> cư dân sớm định cư trong các xóm làng.
- Thúc đẩy sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn minh.
- Thuận lợi trồng trọt, chăn nuôi
- Cư dân chế tác các loại hình công cụ lao động

2. Cơ sở xã hội

*** Đặc điểm**

Kinh tế nông nghiệp chuyển từ dùng cuốc sang dùng cày tăng năng suất lao động, tạo ra nhiều của cải dư thừa.

Xã hội bị phân hóa: Quý tộc, nông dân tự do, nô tì.

*** Tác động**

Hình thành mối liên kết giữa các cộng đồng cư dân Việt cổ: đoàn kết chống giặc ngoại xâm; đắp đê, trị thủy; khai hoang mở rộng địa bàn cư trú.

II. Thành tựu văn minh tiêu

1. Đời sống vật chất của cư dân Văn Lang - Âu Lạc

Ăn	Mặc	Ở	Đi lại
Nguồn lương thực, thực phẩm: gạo nếp, gạo tẻ; các loại rau, củ, quả; gia súc, gia cầm (lợn gà vịt), thủy sản (tôm, cua, cá).	- Nam: đóng khố, đi chân đất. - Nữ: mặc váy, đi chân đất. - Vào dịp lễ hội: trang phục có thêm đồ trang sức như vòng, nhẫn, khuyên tai, mũ gắn lông vũ.	- Nhà sàn có mái cong hình thuyền hay mái tròn, hình mũi làm bằng gỗ, tre, nứa, lá.	- Phương thức di chuyển trên sông chủ yếu chủ yếu là dùng thuyền, bè.

2. Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc

Điêu khắc, luyện kim, kĩ thuật làm gốm	Âm nhạc, ca múa	Tín ngưỡng	Lễ hội, phong tục
- Điêu khắc, luyện kim, kĩ thuật làm gốm đạt đến trình độ thẩm mĩ và tư duy khá cao. - Hoa văn trang trí trên đồ đồng, đồ gốm phản ánh sinh động cuộc sống của người Việt cổ.	- Âm nhạc, ca múa phong phú với các loại nhạc cụ như trống đồng, chiêng, cồng, chuông,... - Các hoạt động múa giao duyên nam nữ.	- Tín ngưỡng sùng bái các lực lượng tự nhiên: thờ thần Mặt trời, thần núi, thần sông; thờ cúng tổ tiên, anh hùng, thủ lĩnh; thực hành nghi lễ nông nghiệp.	- Lễ hội: cư dân thường đua thuyền, đấu vật. - Phong tục: ăn trầu, nhuộm răng, xăm mình.

3. Tổ chức xã hội và nhà nước

- Nhà nước Văn Lang

+ Ra đời vào khoảng thế kỉ VII TCN.

+ Kinh đô: Phong Châu (Việt Trì -Phú Thọ).

+ Tổ chức nhà nước Văn Lang

+ Đứng đầu là vua Hùng, giúp việc cho vua là các Lạc hầu. Cả nước chia làm 15 bộ do Lạc tướng cai quản, dưới là các chiềng, chạ do Bồ chính phụ trách.

→ **Nhận xét:** Tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang còn đơn giản, sơ khai.

- Nhà nước Âu Lạc (208 – 179 TCN)

- Kinh đô: Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội).

- Nhà nước: đứng đầu là Thục Phán – An Dương Vương, giúp việc là Lạc hầu, dưới địa phương vẫn do Lạc tướng cai quản.

- Lãnh thổ mở rộng hơn, biết sử dụng nỏ có thể bắn nhiều mũi tên một lần, xây dựng thành Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội) kiên cố.

→ Nhà nước Âu Lạc có bước phát triển hơn so với nước Văn Lang.

B/ BÀI TẬP

* TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc còn được gọi là văn minh

- A. Sông Hồng.
- B. Phù Nam.
- C. Sa Huỳnh.
- D. Trống đồng.

Câu 2: Địa bàn cư trú chủ yếu của cư dân Việt cổ thuộc khu vực nào trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

- A. Khu vực Bắc bộ và Bắc Trung bộ.
- B. Khu vực Trung bộ ngày nay.
- C. Khu vực Nam bộ ngày nay.
- D. Cư trú rải rác trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Câu 3: Kinh tế chính của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là

- A. săn bắn, hái lượm.
- B. nông nghiệp lúa nước.
- C. thương nghiệp.
- D. thủ công nghiệp.

Câu 4: Bộ máy nhà nước Văn Lang - Âu Lạc được tổ chức theo 3 cấp từ trên xuống đứng đầu lần lượt là

- A. Vua – Quan văn, quan võ – Lạc dân.
- B. Vua – Lạc hầu, Lạc tướng – Tù trưởng.
- C. Vua – Quý tộc, vương hầu – Bô chính.
- D. Vua – Lạc hầu, Lạc tướng – Bô chính.

Câu 5: Hiện vật nào sau đây tiêu biểu cho trình độ chế tác của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Trống đồng Đông Sơn.
- B. Tiền đồng Óc Eo.
- C. Phù điêu Khương Mỹ.
- D. Tượng Phật Đồng Dương.

Câu 6: Đặc điểm chung của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam là

- A. hình thành bên lưu vực của các con sông lớn.
- B. có sự giao thoa giữa văn hóa bản địa và bên ngoài.
- C. chịu ảnh hưởng từ nền văn hóa Trung Hoa.
- D. lấy phát triển thương nghiệp làm kinh tế chính.

Câu 7: Nội dung nào sau đây **không** phải là cơ sở hình thành của nhà nước Văn Lang-Âu Lạc?

- A. Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp.
- B. Chịu ảnh hưởng từ các nền văn minh bên ngoài: Ấn Độ, Trung Hoa.
- C. Sự tan rã của công xã nguyên thủy dẫn đến sự phân hóa xã hội.
- D. Xuất phát từ nhu cầu đoàn kết phát triển kinh tế, chống ngoại xâm.

Câu 8: Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng đời sống tinh thần của người Việt cổ trong xã hội Văn Lang - Âu Lạc?

- A. Hoạt động kinh tế chính là nông nghiệp lúa nước.
- B. Tín ngưỡng phồn thực, thờ cúng ông bà tổ tiên.
- C. Tục xăm mình, ăn trâu, nhuộm răng đen.
- D. Âm nhạc phát triển cả về nhạc cụ lẫn loại hình biểu diễn.

Câu 9: Nhận xét nào sau đây thể hiện **đúng** đặc điểm của bộ máy nhà nước Văn Lang-Âu Lạc?

- A. Xây dựng bộ máy chuyên chế ở trình độ cao.
- B. Bộ máy nhà nước đảm bảo tính dân chủ.
- C. Bộ máy nhà nước sơ khai chưa thể hiện chủ quyền.
- D. Tổ chức đơn giản, sơ khai nhưng thể hiện được chủ quyền.

Câu 10: Nhận xét nào dưới đây là **không** đúng về vai trò của nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc đối với tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam?

- A. Là nền văn minh đầu tiên của dân tộc Việt Nam.

- B.** Phác họa và định hình bản sắc dân tộc, tránh nguy cơ bị đồng hóa.
- C.** Đưa Việt Nam trở thành quốc gia giàu mạnh nhất khu vực.
- D.** Đặt nền tảng cho sự phát triển của các nền văn minh sau này.

*** TỰ LUẬN:**

HS đọc SGK, tham khảo thông tin trên mạng internet để thực hiện nhiệm vụ sau:

Là một công dân Việt Nam, em nghĩ mình nên làm gì để bảo vệ và phát huy giá trị thành tựu nói trên trong bối cảnh hiện nay.

Trả lời

.....

Họ và tên học sinh